

Số: 204/KL-TTra

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Kết quả thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ
năm 2024 tại Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-TTra ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2024 tại Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam, từ ngày 28 tháng 06 năm 2024 đến ngày 11 tháng 8 năm 2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ: “Chọn giống lúa màu đặc sản và xây dựng mô hình sản xuất tại TP.HCM và một số tỉnh vùng Đông Nam Bộ”.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 05/BC-ĐTTra ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đơn vị chủ trì

- Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam (sau đây viết tắt là Viện).

- Địa chỉ: số 121 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Vĩnh Hải - Viện trưởng.

2. Thông tin nhiệm vụ

- Tên nhiệm vụ: Chọn giống lúa màu đặc sản và xây dựng mô hình sản xuất tại TP.HCM và một số tỉnh vùng Đông Nam Bộ.

- Quyết định số 518/QĐ-SKHCHN ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ và Quyết định số 518/QĐ-SKHCHN ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh Điều 2 và Điều 3 Quyết định số 518/QĐ-SKHCHN ngày 27 tháng 5 năm 2020.

- Hợp đồng số 20/2020/HĐ-QPTKHCN ngày 05 tháng 6 năm 2020 và Phụ lục Hợp đồng số 54/2022/PLHĐ-QKHCN ngày 05 tháng 7 năm 2022 giữa Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ và Viện về việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ.

- Thời gian thực hiện nhiệm vụ: 45 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (gia hạn 01 lần, 09 tháng; thời gian thực hiện từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 3 năm 2024 theo Phụ lục Hợp đồng số 54/2022/PLHĐ-QKHCN ngày 05 tháng 7 năm 2022).

- Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 2.290.000.000 đồng từ nguồn ngân sách nhà nước theo Quyết định số 518/QĐ-SKHHCN ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, Quyết định số 518/QĐ-SKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh Điều 2 và Điều 3 Quyết định số 518/QĐ-SKHHCN ngày 27 tháng 5 năm 2020.

- Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Đào Minh Sô.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Về tiến độ thực hiện nhiệm vụ

- Thời gian thực hiện nhiệm vụ: 45 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, được gia hạn 01 lần (thêm 09 tháng).

- Theo báo cáo của Viện và hồ sơ, tài liệu kèm theo, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 trong giai đoạn đầu thực hiện nhiệm vụ nên việc triển khai thủ tục đấu thầu gặp khó khăn, không có đơn vị nộp hồ sơ thầu dẫn đến việc triển khai nhiệm vụ bị chậm trễ so với tiến độ nêu tại Hợp đồng số 20/2020/HĐ-QPTKHCN ngày 05 tháng 6 năm 2020. Viện đã đề nghị và được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chấp thuận gia hạn nhiệm vụ thêm 09 tháng theo Quyết định số 518/QĐ-SKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2022 về việc điều chỉnh Điều 2 và Điều 3 Quyết định số 518/QĐ-SKHHCN ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ. Theo đó, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ và Viện đã ký Phụ lục Hợp đồng số 54/2022/PLHĐ-QKHCN ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, thời gian thực hiện hợp đồng là 45 tháng (từ tháng 6 năm 2020 đến tháng 3 năm 2024).

- Tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ như sau:

Nội dung thực hiện	Thời gian quy định	Kết quả thực hiện
Báo cáo tiến độ thực hiện lần 1	Tháng 02/2021	Tháng 01/2021
Báo cáo tiến độ thực hiện lần 2	Tháng 9/2022	Tháng 10/2021
Báo cáo tiến độ thực hiện lần 3	Tháng 3/2023	Tháng 10/2022
Báo cáo tiến độ thực hiện lần 4	Tháng 9/2023	Tháng 4/2023 Tháng 9/2023
Báo cáo giám định	Tháng 12/2021	Tháng 01/2022
Báo cáo nghiệm thu	Tháng 02/2024	Tháng 02/2024

Nhận xét: Viện thực hiện nhiệm vụ theo tiến độ Phụ lục Hợp đồng số 54/2022/PLHĐ-QKHCN ngày 05 tháng 7 năm 2022.

2. Về thực hiện các nội dung chuyên môn của nhiệm vụ

a) Tình hình thực hiện các nội dung đã đăng ký

Viện hoàn thành 06/06 nội dung đã đăng ký (theo Hợp đồng số 20/2020/HĐ-QPTKHCN ngày 05 tháng 6 năm 2020, Phụ lục Hợp đồng số 54/2022/PLHĐ-QKHCN ngày 05 tháng 7 năm 2022) và hoàn thiện Báo cáo nghiệm thu và được Hội đồng nghiệm thu thông qua ngày 29 tháng 3 năm 2024 với kết quả đánh giá đạt.

b) Sản phẩm khoa học và công nghệ của nhiệm vụ

- Dạng kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ:

+ Dạng I: Mẫu, sản phẩm, thiết bị, máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, ...



TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Yêu cầu khoa học	Kết quả
1	Giống lúa đặc sản gạo màu	Được bảo hộ và đủ hồ sơ công nhận lưu hành	01 giống (Quyết định số 195/QĐ-TT-CLT ngày 25/04/2024 của Cục Trồng trọt về việc công nhận lưu hành giống lúa SR20)
2	Dòng thuần lúa gạo màu đặc sản triển vọng (3-4 dòng)	Đáp ứng mục tiêu giống gạo màu đặc sản của đề tài	6 dòng (SR14, SR17, SR18, SR27, SR28, SR34)

+ Dạng II: Nguyên lý ứng dụng, phương pháp, tiêu chuẩn, phần mềm máy tính, bản vẽ thiết kế, quy trình công nghệ,...

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Yêu cầu khoa học	Kết quả
1	Quy trình kỹ thuật canh tác lúa màu cải tiến hướng hữu cơ ở vùng Đông Nam bộ	Phù hợp biện pháp cơ giới hóa khâu gieo cấy, giả phân khoáng và thuốc BVTV	01 Quy trình (theo Quyết định số 108/VNNMN-VP ngày 27/04/2024 của Viện)
2	Mô hình sản xuất giống lúa đặc sản gạo màu	20 ha, áp dụng kỹ thuật cấy máy, giảm tối thiểu 30% phân khoáng và 50% số lần phun thuốc BVTV,	39,65 ha

	hiệu quả kinh tế tăng tối thiểu 10% so với đối chứng nông dân	
--	---	--

+ Dạng III: Bài báo, sách chuyên khảo...

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Đăng ký	Kết quả
1	Bài báo khoa học	02 bài báo đăng trên Tạp chí NN-PTNT hoặc KHCN Nông nghiệp Việt Nam	03 bài báo: - “Hiệu quả mô hình sản xuất giống lúa màu SR20 theo hướng hữu cơ tại vùng Đông Nam Bộ” đăng tại Tạp chí KHCN Nông nghiệp Việt Nam, số 3/2022. - “Xác định khoảng cách cây và công thức bón phân phù hợp cho giống lúa màu SR20 tại vùng Đông Nam bộ” đăng tại Tạp chí NN-PTNT, số 4/2023. - “Nghiên cứu chọn tạo giống lúa màu cải tiến cho vùng Đông Nam Bộ” đăng tại Tạp chí NN-PTNT, số 9/2023.

+ Dạng IV: Kết quả tham gia đào tạo sau đại học:

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Đăng ký	Kết quả
1	Hỗ trợ đào tạo thạc sĩ.	0	01 thạc sĩ ngành Khoa học cây trồng

- Sản phẩm dự kiến đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng:

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Đăng ký	Kết quả
1	Giống lúa đặc sản gạo màu.	01 giống được bảo hộ quyền đối với giống cây trồng	- Nộp hồ sơ đăng ký bảo hộ giống cây trồng đối với 02 giống lúa SR20 và SR21, có văn bản chấp nhận đơn số 264/TB-TT-VPBH ngày 29/02/2024 của Cục Trồng trọt. - Quyết định số 195/QĐ-TT-CLT ngày 25/04/2024 của Cục Trồng trọt về việc công

		nhận lưu hành giống cây trồng (công nhận lưu hành giống lúa SR20).
--	--	--

Nhận xét: các nội dung nhiệm vụ và sản phẩm khoa học và công nghệ của nhiệm vụ do Viện thực hiện đạt theo các nội dung đăng ký, được Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Quyết định số 588/QĐ-SKHHCN ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí của nhiệm vụ

- Tổng kinh phí nhiệm vụ được phê duyệt: 2.290.000.000 đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, trong đó: kinh phí khoán là 1.045.998.000 đồng, kinh phí không được giao khoán là 1.244.002.000 đồng.

- Tình hình cấp kinh phí:

+ Đợt 1: 1.185.000.000 đồng.

+ Đợt 2: 876.000.000 đồng.

+ Đợt 3: 48.499.972 đồng.

- Tình hình sử dụng kinh phí:

TT	Nội dung	Đăng ký (đồng)	Đã sử dụng/ quyết toán (đồng)
1	Công lao động trực tiếp	544.297.000	544.297.000
2	Vật tư, nguyên vật liệu	367.826.000	367.826.000
3	Dịch vụ thuê ngoài phục vụ nghiên cứu	1.231.276.000	1.064.775.972
4	Chi phí khác	146.601.000	132.601.000
Tổng cộng		2.290.000.000	2.109.449.972

Nhận xét:

- Về dự toán kinh phí: qua kiểm tra hồ sơ, việc lập dự toán và phê duyệt dự toán phù hợp theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TTLT-BKHHCN-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

- Về sử dụng kinh phí: việc sử dụng kinh phí của Viện đúng mục đích và nội dung đã đăng ký.

III. KẾT LUẬN

- Về tiến độ thực hiện nhiệm vụ: phù hợp theo Hợp đồng số 20/2020/HĐ-QPTKHHCN ngày 05 tháng 6 năm 2020 và Phụ lục Hợp đồng số 54/2022/PLHĐ-QKHHCN ngày 05 tháng 7 năm 2022.

- Việc thực hiện các nội dung chuyên môn của nhiệm vụ: phù hợp theo các nội dung đã đăng ký.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của nhiệm vụ: sử dụng đúng mục đích.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
không có.

V. KIẾN NGHỊ: không có.

Trên đây là kết luận thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2024 tại Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam./.

Nơi nhận:

- Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Miền Nam (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ KH-CN (để báo cáo)
- Giám đốc (để báo cáo)
- PGD Nguyễn Thị Kim Huệ (để báo cáo);
- Phòng QLKH (để biết);
- Phòng KHTC (để biết);
- Quỹ PTKHCN (để biết);
- Lưu: TTra, HS, VTN(09).

CHÁNH THANH TRA



Phan Văn Đồng